

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VXNV

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2024

V/v Hướng dẫn thực hiện Quy định về
đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập”
cấp huyện, tỉnh theo Thông tư số
24/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023
của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kính gửi:

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh;
- Các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ngày 11/12/2023, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh (Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT). Để đánh giá công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, cấp tỉnh đúng thực chất, công khai, dân chủ, minh bạch; đúng thẩm quyền và mức độ góp phần tích cực đẩy mạnh học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT như sau:

I. THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, MỨC ĐỘ, THỜI HẠN, CÁCH THỨC, ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN “ĐƠN VỊ HỌC TẬP”

1. Thẩm quyền đánh giá, mức độ và thời hạn công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh thực hiện theo Điều 5, Điều 11 Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

2. Cách thức đánh giá và điều kiện công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh thực hiện theo Điều 8, Điều 9, Điều 14, Điều 15 Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

a) Việc đánh giá căn cứ vào minh chứng, kết quả đạt được của các tiêu chí, chỉ tiêu quy định theo từng mức độ. Các nội dung mô tả của từng chỉ tiêu của tiêu chí đều phải có hồ sơ minh chứng kèm theo.

b) Bộ tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh thực hiện theo Điều 6, Điều 7, Điều 12, Điều 13 Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT (tóm tắt tại Phụ lục II đính kèm).

3. Quy trình đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh thực hiện theo Điều 10, Điều 16 Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT (tóm tắt tại Phụ

lục III đính kèm).

4. Hồ sơ trình đề nghị công nhận đạt “Đơn vị học tập”

a) Thủ trưởng đơn vị cấp huyện trình Phòng Giáo dục và Đào tạo, thủ trưởng đơn vị cấp tỉnh trình Sở Giáo dục và Đào tạo:

Hồ sơ bao gồm: Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Báo cáo tự đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu.

b) Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Hồ sơ bao gồm: Tờ trình đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Báo cáo thẩm định Hội đồng đánh giá; Bản tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu của từng đơn vị do Hội đồng đánh giá thẩm định; dự thảo Quyết định công nhận đơn vị đạt “Đơn vị học tập”.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn tổ chức, đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh, cấp huyện theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra việc thực hiện xây dựng “Đơn vị học tập” trên địa bàn tỉnh; chủ trì phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh và các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tổ chức đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Thông tư 24 trên địa bàn tỉnh. Báo cáo kết quả thực hiện việc đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, cấp tỉnh về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Cân đối dự toán được giao, bố trí kinh phí đảm bảo cho công tác kiểm tra, đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

3. Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì việc thực hiện tiêu chí về “Công dân học tập” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan đơn vị liên quan đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Ban hành kế hoạch xây dựng “Đơn vị học tập” của các đơn vị cấp huyện trên địa bàn và tổ chức thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo Đơn vị cấp huyện triển khai các hoạt động xây dựng “Đơn vị học tập” cấp huyện.

- Chỉ đạo việc tổ chức, đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện trên địa bàn; báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/3 hàng năm (qua Sở Giáo dục và Đào tạo).

5. Các đơn vị cấp huyện, đơn vị cấp tỉnh (theo danh mục tại Phụ lục 1 đính kèm)

- Tổ chức thực hiện xây dựng “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh đảm bảo thực chất, hiệu quả, lưu trữ các minh chứng đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

- Tổ chức tự đánh giá, đề nghị đánh giá, công nhận khi kết quả tự đánh giá đảm bảo đạt điều kiện công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh theo quy định tại Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT.

- Công bố công khai kết quả xây dựng “Đơn vị học tập”; duy trì, phát huy kết quả công nhận “Đơn vị học tập” để không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng.

Trên đây là hướng dẫn triển khai thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh ban hành theo Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT. Hướng dẫn này được áp dụng triển khai từ đầu năm 2024 để các đơn vị triển khai kế hoạch xây dựng “Đơn vị học tập” trong năm 2024 và tổ chức đánh giá công nhận vào đầu năm 2025 và các năm tiếp theo.

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện/thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

*(Đính kèm Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NĐT);
- Lưu: VT, VXNV. NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐƠN VỊ HỌC TẬP

(trích Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT)

(Đính kèm Công văn số /UBND-VXNV ngày / /2024 của UBND tỉnh)

I. Đơn vị học tập cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân cấp xã;
2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy (*Văn phòng huyện ủy, Ban tổ chức huyện ủy, Ủy ban kiểm tra huyện ủy, Ban tuyên giáo huyện ủy, Ban dân vận huyện ủy*).
3. Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (*Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phòng Nội vụ - Lao động Thương binh và xã hội, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá thể thao, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế*).
4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; Liên đoàn Lao động cấp huyện; Huyện Đoàn; Hội nông dân cấp huyện; Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện; Hội cựu chiến binh cấp huyện, Hội Khuyến học cấp huyện.
5. Ban chỉ huy quân sự cấp huyện; Công an cấp huyện;
6. Doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
7. Cơ sở giáo dục ở cấp huyện (*nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc nội trú thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện*).

II. Đơn vị học tập cấp tỉnh

1. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy (*Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy*).
2. Các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Nông Nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội*).

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc, Thanh tra Tỉnh).

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức xã hội – nghề nghiệp gồm: Tỉnh Đoàn, Hội LHPN tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học.

4. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh;

5. Doanh nghiệp, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và tổ chức khác thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

6. Cơ sở giáo dục ở cấp tỉnh: trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trường chuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học và các cơ sở giáo dục và đào tạo khác thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

PHỤ LỤC II
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐƠN VỊ HỌC TẬP
(trích Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT)

(Đính kèm Công văn số /UBND-VXNV ngày / /2024 của UBND tỉnh)

TT	Tiêu chí	Chỉ tiêu	
		Mức độ 1	Mức độ 2
I.	Đơn vị cấp huyện		
	Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”	Chỉ tiêu 1 Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong Đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch	Chỉ tiêu 1 Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong Đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch
		Chỉ tiêu 2 - Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của Đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong Đơn vị tích cực học tập. - Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.	Chỉ tiêu 2 - Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của Đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong Đơn vị tích cực học tập. - Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.
		Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong Đơn vị (đối với Đơn vị là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước)	Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong Đơn vị (đối với Đơn vị là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước)
		Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyên đổi số, các Thành viên trong Đơn vị được trang bị thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.	Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyên đổi số, các Thành viên trong Đơn vị được trang bị thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.
		Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc HTSD cho người dân.	Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc HTSD cho người dân.

	Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong Đơn vị	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong Đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong Đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.
		Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của Đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo Đơn vị phê duyệt.	Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của Đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo Đơn vị phê duyệt.
		Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong Đơn vị.	Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong Đơn vị.
		Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong Đơn vị có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong Đơn vị là tổ chức kinh tế).	Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 70% Thành viên trong Đơn vị có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong Đơn vị là tổ chức kinh tế).
		Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên	Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.
	Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.	Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp huyện tối thiểu 97% người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.
		Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp huyện thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các Đơn vị khác. Đơn vị cấp huyện là CSGD mầm non công lập có thực hiện hoặc phối hợp thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.	Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp huyện thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các Đơn vị khác. Đơn vị cấp huyện là CSGD mầm non công lập có thực hiện hoặc phối hợp thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.

	Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp huyện là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến trở lên.	Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp huyện là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến trở lên.
	Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .	Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục phổ thông đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng tốt” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .
	Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.	Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp huyện là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

II.	Cấp tỉnh	Mức độ 1	Mức độ 2
	Tiêu chí 1: Về điều kiện xây dựng “Đơn vị học tập”	Chỉ tiêu 1 Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong Đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch	Chỉ tiêu 1 Ban hành kế hoạch hằng năm cho Thành viên trong Đơn vị được học tập thường xuyên, tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch
		Chỉ tiêu 2 - Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của Đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong Đơn vị tích cực học tập. - Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.	Chỉ tiêu 2 - Thực hiện đầy đủ các chế độ về đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành, có quy định của Đơn vị nhằm khuyến khích, động viên Thành viên trong Đơn vị tích cực học tập. - Đơn vị cấp huyện là nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non công lập tham gia thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho giáo viên của các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn theo quy định.
		Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong Đơn vị (đối với Đơn vị là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước)	Chỉ tiêu 3: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với Thành viên trong Đơn vị (đối với Đơn vị là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước)

		<p>Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyên đổi số, các Thành viên trong Đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.</p>	<p>Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp huyện triển khai chuyên đổi số, các Thành viên trong Đơn vị được trang bị các dụng cụ, thiết bị học tập đáp ứng nhu cầu làm việc và học tập trong bối cảnh chuyển đổi số.</p>	
		<p>Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.</p>	<p>Chỉ tiêu 5: Tham gia các hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người dân.</p>	
	Tiêu chí 2: Về kết quả học tập của Thành viên trong Đơn vị	<p>Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong Đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.</p>	<p>Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong Đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.</p>	
		<p>Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của Đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo Đơn vị phê duyệt.</p>	<p>Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước hoặc của Đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo Đơn vị phê duyệt.</p>	
		<p>Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong Đơn vị.</p>	<p>Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong Đơn vị.</p>	
		<p>Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 50% Thành viên trong Đơn vị có chứng nhận hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong Đơn vị là tổ chức kinh tế).</p>	<p>Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 70% Thành viên trong Đơn vị có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong Đơn vị là tổ chức kinh tế).</p>	
		<p>Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên</p>	<p>Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.</p>	
			<p>Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 90% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh tối thiểu 95% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.</p>	<p>Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% Thành viên trong Đơn vị đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN. Đối với Đơn vị là Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh tối thiểu 97% Người học đạt danh hiệu “Công dân học tập” theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN.</p>
		Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng “Đơn vị học tập”		

	<p>Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các Đơn vị khác.</p>	<p>Chỉ tiêu 2: Đơn vị cấp tỉnh thực hiện các hoạt động tạo lập môi trường học tập và chia sẻ tri thức với các Đơn vị khác.</p>
	<p>Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp tỉnh là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến trở lên.</p>	<p>Chỉ tiêu 3: Đơn vị cấp tỉnh là cơ quan, Đơn vị sự nghiệp công lập đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động tiên tiến trở lên.</p>
	<p>Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục phổ thông (trường THPT, trường PT có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THPT, trung tâm GDTX) đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .</p>	<p>Chỉ tiêu 4: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục phổ thông (trường THPT, trường PT có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THPT, trung tâm GDTX) đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng tốt” theo Quyết định số 4725/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .</p>
	<p>Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng cơ bản” theo Quyết định số 4740/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .</p>	<p>Chỉ tiêu 5: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục đại học đạt mức độ chuyển đổi số của Đơn vị ở “mức đáp ứng tốt” theo Quyết định số 4740/QĐ-BGiáo dục và Đào tạo .</p>
	<p>Chỉ tiêu 6: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành</p>	<p>Chỉ tiêu 6: Đơn vị cấp tỉnh là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định hiện hành</p>

PHỤ LỤC III
QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN ĐƠN VỊ HỌC TẬP

(trích Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT)

(Đính kèm Công văn số /UBND-VXNV ngày / /2024 của UBND tỉnh)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
I	Đơn vị học tập cấp huyện			
1.	<p>Tổ chức triển khai tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp huyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ trưởng đơn vị thành lập Tổ đánh giá (lãnh đạo đơn vị, thành viên, thư ký); - Xây dựng báo cáo tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp huyện, tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu. - Tổ chức cuộc họp Tổ đánh giá xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp huyện. - Gửi hồ sơ đề nghị công nhận về Phòng Giáo dục và Đào tạo . 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 01 năm sau liền kề năm đánh giá - Trước ngày 15/01 	Đơn vị cấp huyện	
2.	<p>Tổ chức đánh giá, quyết định công nhận đơn vị đạt “Đơn vị học tập” cấp huyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện; - Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng đánh giá đánh giá cấp huyện (chủ tịch, thư ký và các ủy viên, số lượng ủy viên của hội đồng là số lẻ, tối thiểu là 05 người); - Tổ chức cuộc họp Hội đồng đánh giá cấp huyện thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện; báo cáo kết quả thẩm định cho Trưởng phòng GDĐT. - Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định công nhận đơn vị đạt “Đơn vị học tập” cấp huyện. 	Trước ngày 15/02	UBND cấp huyện giao Phòng Giáo dục và Đào tạo	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Hội khuyến học cấp huyện; các tổ chức chính trị-xã hội cấp huyện;
II	Đơn vị học tập cấp tỉnh			
1.	<p>Tổ chức triển khai tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thủ trưởng đơn vị thành lập Tổ đánh giá (lãnh đạo đơn vị, thành viên, thư ký); 	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 01 năm sau liền kề năm đánh giá 	Đơn vị cấp tỉnh	

	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng báo cáo tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp tỉnh, tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu. - Tổ chức cuộc họp Tổ đánh giá xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả tự đánh giá, công nhận “ĐVHT” cấp tỉnh. - Gửi hồ sơ đề nghị công nhận về Phòng Giáo dục và Đào tạo. 	- Trước ngày 15/01		
2.	<p>Tổ chức đánh giá, quyết định công nhận đơn vị đạt “Đơn vị học tập” cấp tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận, rà soát, kiểm tra hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh; - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng đánh giá đánh giá cấp tỉnh (chủ tịch, thư ký và các ủy viên, số lượng ủy viên của hội đồng là số lẻ, tối thiểu là 05 người); - Tổ chức cuộc họp Hội đồng đánh giá cấp tỉnh thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh; báo cáo kết quả thẩm định cho Giám đốc Sở GDĐT. - Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công nhận đơn vị đạt “Đơn vị học tập” cấp tỉnh. 	Trước ngày 15/02	UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Hội khuyến học tỉnh; các tổ chức chính trị-xã hội cấp tỉnh;

PHỤ LỤC IV

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐƠN VỊ HỌC TẬP năm

Cơ quan, Đơn vị:

(Đính kèm Công văn số /UBND-VXNV ngày / /2024 của UBND tỉnh)

TT	Tiêu chí – Chỉ tiêu	Minh chứng	Tự đánh giá		Kết quả phức tra
			Đạt (Mức độ)	Không đạt	
I.	Tiêu chí 1: Điều kiện xây dựng Đơn vị học tập				
1	Chỉ tiêu 1				
2	Chỉ tiêu 2				
3	Chỉ tiêu 3:				
4	Chỉ tiêu 4:				
5	Chỉ tiêu 5				
II	Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong Đơn vị				
1	Chỉ tiêu 1				
2	Chỉ tiêu 2				
3	Chỉ tiêu 3:				
4	Chỉ tiêu 4:				
5	Chỉ tiêu 5				
III	Tiêu chí 3: Tác dụng của việc xây dựng Đơn vị học tập				

TT	Tiêu chí – Chỉ tiêu	Minh chứng	Tự đánh giá		Kết quả phức tra
			Đạt (Mức độ)	Không đạt	
1	Chỉ tiêu 1				
2	Chỉ tiêu 2				
3	Chỉ tiêu 3:				
4	Chỉ tiêu 4:				
5	Chỉ tiêu 5				
6	Chỉ tiêu 6				
	Kết quả chung				

+ Tiêu chí được công nhận đạt khi Đơn vị thực hiện đạt tất cả các chỉ tiêu của tiêu chí đó.

+ Đơn vị được xếp loại Đạt khi thực hiện đạt tất cả các Tiêu chí theo mức độ đó.

Kết quả tự đánh giá:

Kết quả phức tra của Hội đồng đánh giá:

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
CẤP (TỈNH / HUYỆN)**

**TỔ TỰ ĐÁNH GIÁ
(CƠ QUAN, ĐƠN VỊ)**